

Bản án số: 320/2023/HS-PT

Ngày: 13/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đăng Phong

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 816/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 110/2023/QĐXXPT-HS ngày 20/02/2023 đối với bị cáo Nguyễn Ái P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Ái P**, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Thôn XD, xã TM, huyện SS, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Nguyên chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã TM); Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Bố là Nguyễn Văn Thê; Mẹ là Nguyễn Thị Diên; Vợ Hứa Thị Lua; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

- Ông Đàm Khắc T- sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn SĐ, xã TM, huyện SS, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Ông Đàm Đình H - sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn XD, xã TM, huyện SS, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/6/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn nhận được nguồn đơn tố giác tin báo tội phạm của Nguyễn Ái P, sinh 1979, trú tại thôn XD, xã TM,

huyện SS do Ban tiếp công dân - UBND huyện Sóc Sơn chuyển đến về việc tố giác ông Đàm Khắc T (Chủ tịch UBND xã TM) và ông Đàm Đình H (Nguyên kế toán xã TM) có hành vi chiếm đoạt tiền của ông P.

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 20/4/2015, Nguyễn Ái P (Nguyên là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã TM) đã xây dựng Kế hoạch huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên của xã TM được ông Ngô Quang T - Nguyên Chủ tịch UBND xã TM ký xác nhận phê duyệt. Theo nội dung kế hoạch thời gian tổ chức huấn luyện trong 07 ngày, từ ngày 27/4/2015 đến 03/5/2015, quân số tham gia 67 chiến sỹ nhưng không nêu rõ thành phần tham gia chỉ đạo huấn luyện, không phân công vai trò và trách nhiệm cho từng người trong quá trình huấn luyện. Sau khi lập Kế hoạch, P không tổ chức huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên của xã TM nhưng đã lập khống hồ sơ quyết toán tiền chi huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên để rút số tiền ngân sách xã là 53.600.000 đồng. Đến ngày 17/5/2016, P tiếp tục xây dựng kế hoạch huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên của xã TM và được ông Đàm Khắc T (Chủ tịch UBND xã TM) ký phê duyệt. Kế hoạch xác định thời gian tổ chức huấn luyện trong 07 ngày nhưng không ghi cụ thể ngày triển khai thực hiện, ngày kết thúc, với quân số tham gia 67 chiến sỹ và không nêu rõ thành phần tham gia chỉ đạo huấn luyện, không phân công vai trò và trách nhiệm cho từng người trong quá trình huấn luyện. Sau đó, P không tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ năm thứ 2 trở lên nhưng vẫn lập khống hồ sơ để rút 45.024.000 đồng từ ngân sách quốc phòng xã.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn đã tiến hành rà soát được 64/134 người có tên trong danh sách bảng kê chi tiền cho người tham dự hội nghị tập huấn huấn luyện dân quân tự vệ năm thứ 2 các năm 2015 - 2016 của xã TM, trong đó xác định nhân thân cụ thể của 62 người nhưng đều khai nhận không được tham gia huấn luyện dân quân tự vệ năm 2015 - 2016 của Ban chỉ huy quân sự xã TM và không nhận được tiền tiền hỗ trợ huấn luyện. Ngoài ra, có 02 người vắng mặt tại địa phương nên không làm việc được. Đối với 70/134 người còn lại có tên trong danh sách bảng kê nhận tiền, quá trình điều tra không xác định được nhân thân cụ thể nên không làm việc được.

Tại Kết luận giám định của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: 23 người có mẫu chữ viết, chữ ký trên mẫu so sánh ký ra các chữ viết, chữ ký tương ứng đúng tên 23 người tại cột “Họ tên” và “Ký nhận” trên mẫu cần giám định; Không đủ cơ sở kết luận 31 người có mẫu chữ viết, chữ ký đúng tên trên các mẫu so sánh có ký ra các chữ viết, chữ ký tương ứng đúng tên 31 người tại cột “Họ tên” và “Ký nhận” trên mẫu cần giám định; 01 người có chữ viết tại cột “Họ tên” trên mẫu cần giám định so với chữ viết, chữ ký trên mẫu so sánh không phải do cùng 01 người viết ra nhưng chữ ký tại cột “Ký nhận” trên mẫu cần giám định so với chữ viết, chữ ký trên mẫu so sánh do cùng 01 người viết ra; 01 người có chữ viết tại cột “Họ tên” trên mẫu cần

giám định so với chữ viết, chữ ký trên mẫu so sánh không phải do cùng 01 người viết ra và không đủ cơ sở kết luận chữ ký tại cột “Ký nhận” trên mẫu cần giám định so với chữ viết trên mẫu so sánh có phải do cùng 01 người ký ra hay không; 01 người có mẫu chữ viết, chữ ký trên mẫu so sánh không viết, ký ra chữ viết tại cột “Họ tên” và ký tại cột “Ký nhận” so với mẫu cần giám định; 03 người có mẫu chữ ký dạng viết tại cột “Ký nhận” trên mẫu cần giám định không phải do 03 người có mẫu chữ viết đứng tên trên mẫu so sánh viết ra; 02 người có mẫu chữ ký tại cột “Ký nhận” trên mẫu cần giám định với chữ ký trên mẫu so sánh không phải do 02 người ký ra; Đối với 24 người có ký vào danh sách bảng kê chi tiền huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên đều xác nhận được Nguyễn Ái P nhờ ký tên không vào bảng kê chi tiền và thực tế cũng không nhận được khoản tiền này.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ái P khai nhận việc lập hồ sơ không để rút tiền ngân sách nhà nước nhưng việc làm này là do ông Trường (Chủ tịch UBND xã TM) chỉ đạo thực hiện. Năm 2016, không tổ chức huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ. Số tiền được ông Trường duyệt chi là 45.024.000 đồng. Số tiền này P chi cho ông Trường 10.000.000 đồng, chi cho ông Hà (Nguyên Kế toán xã) 5.000.000 đồng; ông Đàm, ông Hướng (Chỉ huy phó BCH quân sự xã) mỗi người 5.000.000 đồng; trả nợ thay cho ông Hướng tiền ăn 5.000.000 đồng; số tiền còn lại thì P sử dụng tiếp khách, chi ăn uống đi lại cho anh em thôn đội; P được hưởng hơn 7.000.000 đồng. Tổng số dân quân tự vệ tham gia huấn luyện năm 2016 là 67 người, số tiền nhận 672.000 đồng/01 người. Tổng chi hết 45.024.000 đồng. P tự lập danh sách 22 người nhận tiền, phần ký nhận tiền P nhờ người khác ký thay. Năm 2017, P tiếp tục lập hồ sơ thanh quyết toán tiền chi huấn luyện dân quân tự vệ năm thứ 2 trở lên năm 2017 đề nghị Chủ tịch UBND xã TM duyệt chi số tiền là 41.664.000 đồng nhưng chưa thực hiện được. Trước đó năm 2015, ông Ngô Quang T (Nguyên Chủ tịch UBND xã TM) cũng chỉ đạo P lập không hồ sơ huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên năm 2015 để rút số tiền ngân sách quốc phòng của xã TM là 53.600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ái P đã tự nguyện giao nộp 98.624.000 đồng để khắc phục hậu quả. Trong đó, 45.024.000 đồng nộp cho UBND xã TM để nộp vào Kho bạc Nhà nước; 53.600.000 đồng giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 19/6/2018, Huyện ủy Sóc Sơn đã có Quyết định số 2872/QĐ-HU về việc khai trừ Nguyễn Ái P ra khỏi Đảng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HSST ngày 21/09/2022 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 356; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ái P 05 (Năm) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/10/2022, bị cáo Nguyễn Ái P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và đề nghị xử lý hành vi của ông Đàm Khắc T và ông Đàm Đình H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Ái P có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức. Về tội danh: Đại diện Viện Kiểm sát nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 356 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ái P phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” là có căn cứ, đúng pháp luật. Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, nộp lại số tiền đã chiếm đoạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo do bị cáo phạm tội 02 lần và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Đề nghị áp dụng Điểm b khoản 2 điều 356; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ái P từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Đối với kháng cáo của bị cáo đề nghị xem xét hành vi của ông Đàm Khắc T - Chủ tịch UBND xã có chỉ đạo và Đàm Đình H – Kế toán trưởng hướng dẫn thủ tục tài chính, hợp lý hóa phiếu thu chi và lập danh sách không để rút tiền, bản thân ông T và ông H cũng được hưởng lợi. Vấn đề này, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không đủ căn cứ xác định ông Đàm Khắc T chỉ đạo Nguyễn Ái P lập khống hồ sơ để rút tiền ngân sách. Việc ông Đàm Khắc T là chủ tài khoản – Chủ tịch UBND xã thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện huấn luyện dân quân cơ động và thiếu trách nhiệm trong việc duyệt chi quyết toán khi không kiểm tra là có dấu hiệu tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo khoản 1 điều 360 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên do tài sản bị chiếm đoạt không đủ định lượng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn đã xử lý kỷ luật theo quy định. Đối với ông Đàm Đình H: Không đủ căn cứ xác định vai trò đồng phạm với bị cáo trong việc lập khống hồ sơ quyết toán và rút tiền ngân sách nhà nước. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xử lý. Do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

Bị cáo trình bày: Công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng tội danh, không oan. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị xử lý hành vi của ông Đàm Khắc T và ông Đàm Đình H. Bị cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Ái P có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh*: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan; Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Ái P, nguyên là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã TM, đã xây dựng Kế hoạch huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên của xã TM trong 07 ngày, từ ngày 27/4/2015 đến 03/5/2015 với quân số tham gia 67 chiến sỹ. Sau khi lập Kế hoạch, bị cáo Nguyễn Ái P không tổ chức huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên của xã TM nhưng đã lập khống hồ sơ quyết toán tiền chi huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên để rút số tiền ngân sách xã là 53.600.000 (Năm mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng. Đến ngày 17/5/2016, bị cáo Nguyễn Ái P tiếp tục xây dựng kế hoạch huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên của xã TM. Kế hoạch xác định thời gian tổ chức huấn luyện trong 07 ngày nhưng không ghi cụ thể ngày triển khai thực hiện, ngày kết thúc, với quân số tham gia 67 chiến sỹ và không nêu rõ thành phần tham gia chỉ đạo huấn luyện, không phân công vai trò và trách nhiệm cho từng người trong quá trình huấn luyện. Sau đó, bị cáo Nguyễn Ái P không tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ năm thứ 2 trở lên nhưng vẫn lập khống hồ sơ để rút 45.024.000 (Bốn mươi lăm triệu không trăm hai mươi bốn nghìn) đồng từ ngân sách xã. Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HSST ngày 21/09/2022 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ái P phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo*: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã nộp lại số tiền chiếm đoạt là 45.024.000 đồng cho UBND xã TM và nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 53.600.000 đồng. Bị cáo nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; Quá trình công tác bị cáo có nhiều thành tích được tặng nhiều bằng khen, giấy khen từ năm 2012 đến năm 2016; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng hai; Bỏ

bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên có đủ căn cứ để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo để giảm hình phạt cho bị cáo, quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của Điều luật.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

- Xét kháng cáo đề nghị xử lý đối với ông Đàm Khắc T và ông Đàm Đình H:

Đối với ông Đàm Khắc T: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sóc Sơn không đủ căn cứ xác định ông Đàm Khắc T đã chỉ đạo Nguyễn Ái P lập khống hồ sơ tổ chức huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên trong năm 2016 để rút tiền ngân sách Nhà nước. Ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Ái P thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không đủ cơ sở để làm rõ. Tuy nhiên, ông Đàm Khắc T là Chủ tịch UBND xã (là chủ tài khoản) đã thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện huấn luyện dân quân cơ động và tại chỗ năm thứ 2 trở lên trong năm 2016 và thiếu trách nhiệm trong việc duyệt chi quyết toán khi không kiểm tra cụ thể nên hành vi có dấu hiệu tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, quy định tại khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự. Do tài sản bị thiệt hại dưới 100.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội phạm. Ông Đàm Khắc T đã bị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Sóc Sơn và Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn xử lý kỷ luật theo quy định.

Đối với ông Đàm Đình H - Nguyên kế toán UBND xã TM: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sóc Sơn không đủ căn cứ xác định có vai trò đồng phạm giúp sức để Nguyễn Ái P lập khống hồ sơ quyết toán và rút tiền ngân sách nhà nước. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xử lý. Do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí: Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo hướng giảm nhẹ hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ái P** phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 356; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ái P 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Ái P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Sóc Sơn;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- TAND huyện Sóc Sơn;
- CQTHADS huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu